

NHỮNG RÀO CẢN ĐỐI VỚI THANH NIÊN TRONG QUÁ TRÌNH KHỞI SỰ KINH DOANH: XÉT TÌNH HUỐNG CỦA THANH NIÊN TỈNH HẢI DƯƠNG

TS. Nguyễn Thị Liên Hương

Trường Đại học Kinh tế quốc dân

lienhuong@neu.edu.vn

Hà Nguyễn Ngọc Linh

Trường Đại học Kinh tế quốc dân

hanguyenngoclinh204@gmail.com

Tóm tắt: Khởi nghiệp vẫn là chủ đề thu hút được sự quan tâm từ xã hội đặc biệt là vấn đề khởi nghiệp của giới trẻ hiện nay. Trong bài báo này, nhóm tác giả tập trung nghiên cứu làm rõ các rào cản đối với thanh niên trong quá trình khởi nghiệp cũng như mối quan hệ giữa những rào cản này với dự định khởi nghiệp của thanh niên. Thông qua phân tích 1600 phiếu khảo sát các thanh niên độ tuổi từ 16 đến 30, kết quả nghiên cứu cho thấy những rào cản về mặt tâm lý, năng lực của bản thân, tác động gia đình và môi trường bên ngoài (ảnh hưởng từ các cơ chế, chính sách hiện hành) có ảnh hưởng tới dự định khởi nghiệp của thanh niên. Ngoài ra, kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra mối liên hệ giữa những rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh của thanh niên với dự định khởi sự kinh doanh của họ, thái độ của họ đối với hoạt động giáo dục khởi sự kinh doanh hay mức độ đáp ứng của các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp hiện nay.

Từ khoá: khởi sự, giáo dục khởi sự, ý định khởi sự, chính sách hỗ trợ khởi sự.

BARRIERS TO THE YOUTH IN THE STARTUP PROCESS: THE SITUATION OF THE YOUTH IN HAI DUONG PROVINCE

Abstract: Startup is a topic that draws special attention from society, especially the issue of startup among young people today. In this paper, the authors focus on clarifying barriers for young people in the process of startup and the relationship between these barriers and young people's startup intentions today. Through an analysis of 1600 questionnaires surveying young people from 16 to 30 years old, the research results show that there are barriers in terms of psychology, self-capacity, family impact and external environment (impacts from current mechanisms and policies) that affect young people's startup intentions. Besides, the research results also show the relationship between barriers in starting a business of young people and their intention to start a business, their attitude toward startup education or the responsiveness of the current startup support policies.

Keywords: startup, startup education, startup intention, startup support policy.

Mã bài báo: JHS - 77

Ngày nhận sửa bài: 6/9/2022

Ngày nhận bài: 9/8/2022

Ngày duyệt đăng: 20/10/2022

Ngày nhận phản biện: 24/8/2022

1. Giới thiệu

Khởi nghiệp đang là vấn đề được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Tại Lễ phát động Chương trình Thanh niên khởi nghiệp năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã khẳng định: “Khởi nghiệp là một trong những thước đo thành công của Chính phủ kiến tạo. Ngược lại, người dân, đặc biệt là lớp trẻ khởi nghiệp càng nhiều thì nền kinh tế càng năng động, chất lượng nguồn nhân lực được rèn luyện, nâng cao” (Tuấn, 2018). Với mục tiêu hướng đến xây dựng quốc gia khởi nghiệp, Chính phủ Việt Nam đang có nhiều hoạt động khuyến khích người dân tham gia khởi nghiệp thông qua các chương trình hỗ trợ, các chính sách thúc đẩy thành lập doanh nghiệp, trợ giúp khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ và các đề án xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp... Tuy nhiên, theo Báo cáo Chỉ số khởi nghiệp toàn cầu 2015/2016 (GEM 2015/2016) của Hiệp hội Các nhà nghiên cứu kinh doanh toàn cầu (GERA) công bố vào tháng 2/2016, hệ sinh thái khởi nghiệp ở Việt Nam vẫn chưa thực sự hỗ trợ cho phong trào khởi nghiệp và phát triển kinh doanh, trong đó 8/12 chỉ số được các chuyên gia đánh giá dưới mức trung bình. Nhìn chung, hoạt động khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp ở Việt Nam còn nhiều khó khăn, các nhóm khởi nghiệp vẫn chưa được đào tạo bài bản, thiếu kiến thức, kỹ năng cơ bản, thiếu sự liên kết và chưa đủ mạnh để phát triển một cách bền vững (Vân, 2017). Do đó, việc thúc đẩy khởi nghiệp, nhất là trong giới trẻ hiện nay đang là vấn đề được xã hội quan tâm.

Thực tế cho thấy, mặc dù tinh thần khởi nghiệp ở người trẻ hiện nay cao hơn so với các tầng lớp khác trong xã hội. Tuy nhiên, sự e ngại trong tâm lý của giới trẻ với việc khởi sự kinh doanh vẫn còn tồn tại. Mặc dù có mong muốn khởi sự kinh doanh, song thanh niên vẫn còn thiếu sự tự tin để có thể độc lập, tự chủ trong quá trình khởi sự kinh doanh [theo Tuấn, N.A. (2018), chỉ có 24,7% thanh niên tự tin với việc tự kinh doanh]. Mặt khác, trong quá trình khởi sự kinh doanh, thanh niên cũng là đối tượng gặp nhiều trở ngại. Một số nghiên cứu chỉ ra rằng, nhận thức tiêu cực của xã hội đối với tinh thần kinh doanh là một trong những rào cản quan trọng nhất, ảnh hưởng trực tiếp đến ý định nghiệp của thanh niên (Katono và nnk., 2010), hay chỉ ra các rào cản đối với doanh nghiệp trẻ do thanh niên khởi nghiệp thông qua việc phân tích thái độ xã hội và văn hóa đối với doanh nhân trẻ, vấn đề giáo dục tinh thần kinh doanh, tiếp

cận nguồn tài chính để khởi nghiệp, khung hành chính và các quy định, các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh (ILO, 2006).

Để khuyến khích và hỗ trợ thanh niên khởi sự kinh doanh, việc tìm hiểu những rào cản trong quá trình khởi nghiệp của họ là điều cần thiết để từ đó tháo gỡ những yếu tố đang gây cản trở đến tinh thần, thái độ và dự định khởi sự kinh doanh của thanh niên nói chung và thanh niên tỉnh Hải Dương nói riêng hiện nay. Bài báo này góp phần làm sáng tỏ những rào cản từ trong quá trình khởi sự kinh doanh của thanh niên từ yếu tố bản thân thanh niên và yếu tố khách quan bên ngoài như là sự ủng hộ của gia đình, các điều kiện hỗ trợ từ cơ chế, chính sách của địa phương và của nhà nước... Số liệu của bài báo được thu thập từ kết quả thống kê mô tả của quá trình khảo sát 1600 thanh niên từ 18 đến 30 tuổi tại tỉnh Hải Dương, thông qua sự hỗ trợ của Liên hiệp hội khoa học tỉnh Hải Dương và đoàn thanh niên các cấp tại tỉnh Hải Dương. Công trình nghiên cứu được hỗ trợ tài chính từ Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương.

2. Tổng quan nghiên cứu

2.1. Định nghĩa về khởi nghiệp

Khởi nghiệp theo từ điển tiếng Việt là bắt đầu một công việc (kinh doanh) mới. Trong lĩnh vực nghiên cứu học thuật thì đó là một khái niệm đa chiều. Khởi nghiệp có thể là: i) việc mở một doanh nghiệp mới (start a new business), mở một cơ sở kinh doanh liên kết mới, (New venture creation), có tinh thần doanh nhân khởi sự (entrepreneurship) hoặc là ii) tự làm chủ, tự kinh doanh (self-employment). Trên các góc độ nghiên cứu khác nhau thì khởi nghiệp được gắn với các thuật ngữ, quan điểm và lĩnh vực nghiên cứu rất khác nhau. Khởi nghiệp được gắn chủ yếu với 2 nghĩa và 2 hướng nghiên cứu chính sau đây.

Trong lĩnh vực kinh tế và quản trị kinh doanh, khởi nghiệp gắn với thuật ngữ tinh thần doanh nhân (Entrepreneurship) và các nghiên cứu trong lĩnh vực này. Tinh thần doanh nhân được hiểu và định nghĩa khác nhau trong các nghiên cứu và chưa có kết luận thống nhất. Nếu hiểu theo nghĩa hẹp thì tinh thần doanh nhân là việc một cá nhân chấp nhận rủi ro để tạo lập một công việc kinh doanh mới bằng đầu tư vốn kinh doanh hay mở cửa hàng kinh doanh. Nếu hiểu theo nghĩa rộng thì tinh thần doanh nhân lại là một thái độ làm việc đề cao tính tự chủ, sáng tạo, đổi mới và chấp nhận rủi ro tạo ra các giá trị mới trong các doanh nghiệp hiện tại hoặc là sự đổi mới về cách

thức suy nghĩ hay tiếp cận vấn đề hoặc là dự định phát triển nhanh. Hiện nay, các nhà nghiên cứu lý thuyết lẫn thực tiễn có các cách tiếp cận rất đa dạng về khái niệm và khuôn khổ nghiên cứu tinh thần doanh nhân. Tinh thần doanh nhân với nghĩa rộng thường được áp dụng rộng rãi hơn trong lĩnh vực quản trị kinh doanh và quản trị chiến lược.

2.2. Thực trạng về các rào cản đối với quá trình khởi nghiệp

Thông qua khảo sát đánh giá thực trạng khởi nghiệp của lao động trẻ tại tỉnh Hải Dương, nhóm tác giả nhận thấy một số rào cản trong quá trình khởi nghiệp được đề cập tới. Cụ thể, bên cạnh một bộ phận thanh niên, lao động trẻ đã nắm bắt được các chủ trương, chính sách, biện pháp hỗ trợ khởi nghiệp... thì vẫn còn một bộ phận đáng kể lao động trẻ (chủ yếu là ở nông thôn) còn chưa thực sự nắm được các chủ trương, chính sách này. Vì vậy, kết quả khởi nghiệp của lao động trẻ ở khu vực này còn thấp hơn khá nhiều so với khu vực thành phố, thị trấn. Còn một bộ phận lao động trẻ chưa thật sự hiểu và biết bắt đầu khởi nghiệp từ đâu, còn khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn, tư vấn về thủ tục thành lập doanh nghiệp, tư vấn pháp lý và kinh doanh, tư vấn về các nghiệp vụ kế toán doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, một bộ phận đã trả lời: không biết và cũng chưa bao giờ được ai, tổ chức nào (cả ở Trung ương và địa phương) hỗ trợ hoặc giúp giải quyết các khó khăn khi bắt đầu tiến hành khởi nghiệp. Các trường (cả phổ thông, dạy nghề, cao đẳng và đại học trên địa bàn) chưa có chương trình đào tạo hoặc bồi dưỡng về khởi nghiệp. Trong số các trường này thì đánh giá chung cho rằng mới chỉ có các trường dạy nghề là đã có đóng góp bước đầu cho đào tạo nghề nghiệp, qua đó giúp lao động trẻ có thể tham gia lao động và khởi nghiệp thuận lợi hơn.

3. Mục tiêu và phương pháp nghiên cứu

3.1 Mục tiêu nghiên cứu

Nghiên cứu làm rõ những rào cản của thanh niên nói chung và thanh niên tỉnh Hải Dương nói riêng trong quá trình khởi sự kinh doanh trên cơ sở đó, phân tích mối quan hệ giữa những rào cản này với dự định khởi sự kinh doanh của thanh niên hiện nay.

3.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài báo này, tác giả sử dụng phương pháp phân tích tài liệu và xử lý, phân tích dữ liệu trên phần mềm SPSS 22. Số liệu phân tích trong đề tài được trích từ dữ liệu khảo sát 1600 thanh niên trong độ

tuổi từ 16 đến 30 của tác giả khi nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến dự định khởi sự kinh doanh của thanh niên hiện nay.

Thang đo những khó khăn của thanh niên nói chung và thanh niên tỉnh Hải Dương nói riêng trong quá trình khởi sự kinh doanh gồm 12 biến quan sát với các nội dung phản ánh những khó khăn từ phía bản thân thanh niên và tác động từ bên ngoài (sự ủng hộ, hợp tác, hỗ trợ về cơ chế, chính sách).

4. Kết quả nghiên cứu

Bảng 1. Thông tin chung của đối tượng nghiên cứu

Đặc điểm		Tần suất	%
Giới tính	Nam	856	53,5
	Nữ	744	46,5
Nghề nghiệp	Sinh viên	617	38,6
	Đã đi làm	983	61,4
Trình độ học vấn	Trung cấp	202	12,7
	Cao Đẳng	388	24,4
	Đại học	955	60,1
	Thạc sĩ	45	2,8
Kinh nghiệm làm việc	< 1 năm	668	41,8
	1-3 năm	458	28,6
	3-5 năm	247	15,4
	> 5 năm	227	14,2
Nghề nghiệp của bố	Tự kinh doanh	360	22,5
	Làm nhân viên kinh doanh trong doanh nghiệp	77	4,8
	Quản lý trong doanh nghiệp	52	3,3
	Khác	1,111	69,4
Nghề nghiệp của mẹ	Tự kinh doanh	353	22,1
	Làm nhân viên kinh doanh trong doanh nghiệp	52	3,3
	Quản lý trong doanh nghiệp	45	2,8
	Khác	1,150	71,9
Nghề nghiệp của bố/mẹ	Làm kinh doanh	556	34,8
	Không làm kinh doanh	1044	65,3
Đối tượng	Thanh niên nông thôn	648	40,5
	Thanh niên đô thị	952	59,5

Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

Với những đặc điểm nhân khẩu học nêu trên, mẫu

đủ điều kiện để đưa vào phân tích với các biến số độc lập như giới tính, nghề nghiệp, trình độ học vấn, kinh nghiệm làm việc, nghề nghiệp của bố và mẹ.
Độ tin cậy của các thang đo

a/ Kết quả phân tích hệ số Cronbach's Alpha của thang đo cho thấy các biến quan sát đều đạt hệ số tương quan biến tổng phù hợp ($>0,3$), thang đo đảm bảo độ tin cậy với hệ số Cronbach's Alpha là 0,87.

Bảng 2. Cronbach's alpha của thang đo về khó khăn khi khởi sự kinh doanh của thanh niên

Biến số	Hệ số tương quan biến - tổng	Hiệp phương sai trung bình giữa các biến quan sát	Cronbach's alpha nếu loại biến
Ý tưởng kinh doanh không thu hút được đầu tư	0,52	0,42	0,86
Thiếu kinh nghiệm kinh doanh	0,58	0,50	0,86
Vốn xã hội còn yếu	0,54	0,38	0,86
Gia đình không ủng hộ	0,37	0,25	0,87
Không tìm được đối tượng hợp tác khởi nghiệp	0,56	0,36	0,86
Chưa có định hướng lĩnh vực kinh doanh rõ ràng	0,54	0,35	0,86
Thiếu vốn để phát triển, mở rộng quy mô sản xuất	0,60	0,46	0,86
Thiếu kinh nghiệm điều hành hoạt động của doanh nghiệp	0,62	0,47	0,85
Không được hỗ trợ về thuế	0,56	0,37	0,86
Không có mặt bằng để hoạt động kinh doanh	0,59	0,40	0,86
Không tiếp cận được với các nguồn vốn ưu đãi	0,60	0,48	0,86
Không có các chính sách ưu đãi đặc thù của địa phương	0,57	0,46	0,86

Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

b/Thang đo giáo dục khởi sự kinh doanh gồm 05 biến quan sát với hệ số Cronbach's Alpha là 0,80.

Bảng 3. Cronbach's alpha của thang đo về giáo dục khởi sự kinh doanh

Biến số	Hệ số tương quan biến - tổng	Hiệp phương sai trung bình giữa các biến quan sát	Cronbach's alpha nếu loại biến
Khởi sự kinh doanh nên được dạy ở trường phổ thông/đại học	0,58	0,50	0,76
Nếu có cơ hội tôi sẽ chuyển sang học chuyên ngành khởi sự kinh doanh	0,60	0,51	0,75
Khởi sự kinh doanh nên là khóa học bắt buộc để kích lệ tinh thần khởi nghiệp trong trường học	0,63	0,48	0,74
Trường học có nhiều hơn các chương trình đào tạo về kinh doanh và khởi sự kinh doanh sẽ giúp sinh viên khởi nghiệp tốt hơn	0,65	0,49	0,74
Các khóa học ở trường đại học đã chuẩn bị tốt cho việc khởi sự kinh doanh của chúng tôi	0,43	0,58	0,80

Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

c/Thang đo dự định khởi sự kinh doanh gồm 06 biến quan sát với hệ số Cronbach's Alpha là 0,705 đạt mức đủ tin cậy. Tuy nhiên, có 2 biến quan sát có hệ

số tương quan biến - tổng nhỏ hơn 0,3 và sau khi loại 2 biến này, thang đo còn 4 biến quan sát với hệ số Cronbach's Alpha là 0,79.

Bảng 4. Cronbach's alpha của thang đo về dự định khởi sự kinh doanh

Biến số	Hệ số tương quan biến - tổng	Hiệp phương sai trung bình giữa các biến quan sát	Cronbach's alpha nếu loại biến
Tôi sẵn sàng làm bất cứ điều gì để trở thành một doanh nhân	0,56	0,63	0,77
Tôi sẽ cố gắng hết sức để bắt đầu và điều hành công việc kinh doanh của mình	0,57	0,64	0,76
Tôi đã quyết định sẽ thành lập công ty trong tương lai	0,64	0,58	0,73
Mục tiêu nghề nghiệp của tôi là trở thành một doanh nhân	0,65	0,55	0,72

Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

d/Thang đo về mức độ đáp ứng của chính sách hỗ trợ thanh niên gồm 05 biến quan sát với hệ số Cronbach's Alpha là 0,845 đạt độ tin cậy.

Bảng 5. Cronbach's alpha của thang đo về mức độ đáp ứng của một số chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp

Biến số	Hệ số tương quan biến - tổng	Hiệp phương sai trung bình giữa các biến quan sát	Cronbach's alpha nếu loại biến
Cần cung cấp chính sách đào tạo nghề cho thanh niên nông thôn	0,64	0,45	0,82
Cần chính sách hỗ trợ tín dụng	0,63	0,44	0,82
Chính sách phát triển doanh nghiệp và làng nghề để tạo việc làm tại chỗ	0,66	0,43	0,81
Chính sách ưu đãi về thuế	0,68	0,53	0,81
Chính sách về đất đai	0,65	0,52	0,81

Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

Những rào cản của thanh niên khi khởi sự kinh doanh

Dữ liệu nghiên cứu chỉ ra rằng dự định khởi sự kinh doanh của thanh niên nói chung và thanh niên tỉnh Hải Dương nói riêng hiện nay ở mức trung bình ($\bar{X}=3,4$). Dựa trên những đặc điểm nhân khẩu học của người tham gia khảo sát, dữ liệu chỉ ra sự khác biệt về mong muốn khởi sự kinh doanh của các đối tượng thanh niên khác nhau về giới tính, nghề nghiệp. Nam giới có dự định khởi sự kinh doanh nhiều hơn so với nữ ($\bar{X}_{Nam}=3,47$ so với $\bar{X}_{Nữ}=3,32$; $p=0,001$). Những người đi làm có xu hướng nghiêng về thái độ mong muốn khởi sự kinh doanh nhiều hơn so với sinh viên ($\bar{X}_{NDL}=3,43$ so với $\bar{X}_{SV}=3,35$; $p=0,05$). Mặt khác, kết quả nghiên cứu không chỉ ra sự khác biệt về mong muốn khởi sự kinh doanh của thanh niên nông thôn so với thanh niên đô thị ($\bar{X}_{NT}=3,44$ so với $\bar{X}_{DT}=3,37$; $p=0,12$); hoặc tương tự ở những người xuất thân trong gia đình có truyền thống kinh doanh (bố hoặc

mẹ tham gia hoạt động kinh doanh) và những người có bố, mẹ tham gia vào lĩnh vực nghề nghiệp khác ($\bar{X}_{KD}=3,44$ so với $\bar{X}_{Khác}=3,38$; $p=0,192$).

Mặc dù có mong muốn khởi sự kinh doanh, nhưng chưa đến 1/2 thanh niên tham gia khảo sát xác định “mục tiêu nghề nghiệp là trở thành một doanh nhân” (47,2%), trong đó tỉ lệ này ở sinh viên là 48,6% và ở người đi làm là 46,2% ($p=0,000$); ở thanh niên nông thôn là 45,9% và thanh niên đô thị là 48% ($p=0,000$).

Mặt khác, có 37,2% cảm thấy “không thật sự tự tin với việc bắt đầu kinh doanh riêng”, chiếm tỉ lệ cao hơn 12,5% so với những người tự tin với việc kinh doanh riêng. Tỉ lệ sinh viên thiếu tự tin với việc khởi sự kinh doanh là 40,7% trong khi tỉ lệ này ở người đã đi làm là 34,9% ($p=0,000$). Có 30,4% thanh niên ở khu vực nông thôn không tự tin với việc khởi sự kinh doanh, trong khi tỉ lệ này cao hơn hẳn ở thanh niên đô thị với 41,7% ($p=0,000$). Liệu rằng điều này có bất

nguồn từ những rào cản trong quá trình khởi nghiệp của thanh niên hiện nay?

Kết quả phân tích dữ liệu cho thấy: có mối quan hệ giữa rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh và dự định khởi sự kinh doanh của thanh niên

($p = 0,000$; $r = 0,272$). Điều này có nghĩa rằng, những rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh hiện nay có ảnh hưởng đến quyết định khởi sự kinh doanh của thanh niên nói chung và thanh niên tỉnh Hải Dương nói riêng.

Bảng 6. Rào cản của thanh niên trong quá trình khởi sự kinh doanh

Những rào cản	GTTB	ĐLC	% đồng tình
Ý tưởng kinh doanh không thu hút được đầu tư	3,49	1,08	50,8
Thiếu kinh nghiệm trong kinh doanh	3,67	1,03	33,8
Vốn xã hội còn yếu	3,61	1,02	46,6
Gia đình không ủng hộ	3,05	1,17	47,9
Không tìm được đối tượng hợp tác khởi nghiệp	3,46	1,03	57,6
Chưa có định hướng lĩnh vực kinh doanh rõ ràng	3,44	1,10	58,6
Thiếu vốn để phát triển, mở rộng quy mô sản xuất	3,71	1,05	45,2
Thiếu kinh nghiệm điều hành hoạt động của doanh nghiệp	3,67	1,05	48,8
Không được hỗ trợ về thuế	3,44	1,06	49,1
Không có mặt bằng để hoạt động kinh doanh	3,48	1,11	48,6
Không tiếp cận được với các nguồn vốn ưu đãi	3,50	1,10	50,8
Không có các chính sách ưu đãi đặc thù của địa phương	3,48	1,09	33,8
Chung	3,50	0,69	-

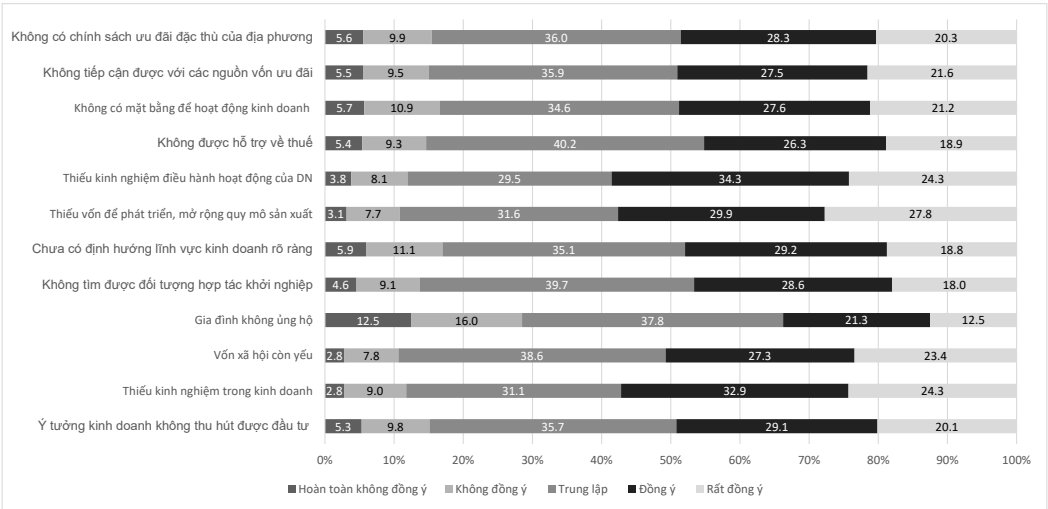
Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

Kết quả ở Bảng 6 cho thấy thanh niên hiện nay đều gặp khó khăn trong quá trình khởi nghiệp ở mức độ trên trung bình ($\bar{X}=3,50$). Những khó khăn lớn nhất đối với thanh niên khi khởi nghiệp có xu hướng tập trung vào 5 vấn đề như: *Thiếu vốn để phát triển, mở*

rộng quy mô sản xuất ($\bar{X}=3,71$), thiếu kinh nghiệm trong kinh doanh ($\bar{X}=3,67$), thiếu kinh nghiệm điều hành hoạt động của doanh nghiệp ($\bar{X}=3,67$), vốn xã hội còn yếu ($\bar{X}=3,61$) và không tiếp cận được với các nguồn vốn ưu đãi ($\bar{X}=3,50$).

Hình 1. Những rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh của thanh niên

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

Xét ở tỉ lệ phần trăm số người tham gia khảo sát có xu hướng đồng tình khi đánh giá về những rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh, kết quả cho thấy, có 4 vấn đề đạt tỉ lệ trên 50% bao gồm: Chưa có định hướng kinh doanh rõ ràng (58,6%); Không tìm được đối tượng hợp tác khởi nghiệp (57,6%); Ý tưởng kinh doanh không thu hút được đầu tư (50,8%); Không tiếp cận được với các nguồn vốn ưu đãi (50,8%).

Như vậy, những rào cản trong quá trình khởi nghiệp của thanh niên nói chung và thanh niên tỉnh Hải Dương nói riêng chủ yếu do hạn chế về năng lực bản thân gồm các yếu tố về tri thức, kinh nghiệm và nguồn tài chính. Ngoài ra, chính sách hỗ trợ về khởi nghiệp trong thanh niên cũng là yếu tố quan trọng có ảnh hưởng đến quá trình khởi nghiệp của thanh niên hiện nay.

Phân tích những rào cản trong quá trình khởi nghiệp của thanh niên nói chung và thanh niên tỉnh Hải Dương nói riêng ở nhóm thanh niên “không thật sự tự tin với việc bắt đầu kinh doanh riêng”, kết quả cho thấy trên 50% thanh niên đánh giá họ gặp phải những rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh, trừ vấn đề gia đình không ủng hộ chiếm tỉ lệ thấp hơn (48,8%). Hơn 60% thanh niên cảm thấy không tự tin với việc bắt đầu kinh doanh riêng cũng đồng thời gặp những khó khăn như: Thiếu kinh nghiệm kinh doanh, kinh nghiệm điều hành doanh nghiệp, thiếu vốn để phát triển, mở rộng quy mô sản xuất, không có mặt bằng để kinh doanh và thiếu vốn xã hội.

Bảng 7. Rào cản của thanh niên có xu hướng không tự tin

Những rào cản	N	%
Ý tưởng kinh doanh không thu hút được đầu tư	594	58,6
Thiếu kinh nghiệm trong kinh doanh	594	69,4
Vốn xã hội còn yếu	594	60,3
Gia đình không ủng hộ	594	48,8
Không tìm được đối tượng hợp tác khởi nghiệp	594	55,6
Chưa có định hướng lĩnh vực kinh doanh rõ ràng	594	57,7
Thiếu vốn để phát triển, mở rộng quy mô sản xuất	594	62,8
Thiếu kinh nghiệm điều hành hoạt động của doanh nghiệp	594	68,4
Không được hỗ trợ về thuế	594	55,1
Không có mặt bằng để hoạt động kinh doanh	594	60,6
Không tiếp cận được với các nguồn vốn ưu đãi	594	55,2
Không có các chính sách ưu đãi đặc thù của địa phương	594	56,1

Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

Đối với những người xác định “mục tiêu nghề nghiệp là trở thành một doanh nhân”, xấp xỉ 60% e ngại về những cản trở trong quá trình khởi sự kinh doanh, có thể kể đến như: Thiếu kinh nghiệm điều hành hoạt động của doanh nghiệp, ý tưởng kinh doanh không thu hút được đầu tư, thiếu kinh nghiệm trong kinh doanh, thiếu vốn để phát triển, mở rộng quy mô sản xuất.

Bảng 8. Rào cản của thanh niên có xu hướng xác định mục tiêu nghề nghiệp trở thành một doanh nhân

Những rào cản	n	%
Ý tưởng kinh doanh không thu hút được đầu tư	754	57,4
Thiếu kinh nghiệm trong kinh doanh	754	57,2
Vốn xã hội còn yếu	754	50,8
Gia đình không ủng hộ	754	33,8
Không tìm được đối tượng hợp tác khởi nghiệp	754	46,6
Chưa có định hướng lĩnh vực kinh doanh rõ ràng	754	47,9
Thiếu vốn để phát triển, mở rộng quy mô sản xuất	754	57,6
Thiếu kinh nghiệm điều hành hoạt động của doanh nghiệp	754	58,6
Không được hỗ trợ về thuế	754	45,2
Không có mặt bằng để hoạt động kinh doanh	754	48,8
Không tiếp cận được với các nguồn vốn ưu đãi	754	49,1
Không có các chính sách ưu đãi đặc thù của địa phương	754	48,6

Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

Tựu chung lại, mong muốn khởi sự kinh doanh của thanh niên nói chung và thanh niên tỉnh Hải Dương nói riêng hiện nay mới ở mức trung bình. Đồng thời, thanh niên cũng gặp phải những khó khăn nhất định trong quá trình khởi sự kinh doanh. Những rào cản đối với việc khởi sự kinh doanh hiện nay không chỉ xuất phát từ yếu tố năng lực của thanh niên mà còn bị chi phối bởi các yếu tố bên ngoài, trong đó có cả yếu tố từ gia đình và nhất là cơ chế, chính sách hiện hành.

Kết quả nghiên cứu chỉ ra mối quan hệ giữa rào cản của thanh niên trong quá trình khởi nghiệp với mức độ đáp ứng của một số chính sách hiện hành hỗ trợ thanh niên hiện nay ($p = 0,000$; $r = 0,301$). Theo đánh giá của thanh niên tham gia khảo sát, các chính sách đáp ứng ở mức trung bình thấp so với nhu cầu cần hỗ trợ của thanh niên khởi sự kinh doanh ($\bar{X} = 3,37$).

Bảng 9. Rào cản của thanh niên trong quá trình khởi sự kinh doanh

Những rào cản	GTTB	ĐLC	% đồng tình
Chính sách đào tạo nghề cho thanh niên nông thôn	3,36	1,08	40,7
Chính sách hỗ trợ tín dụng	3,45	1,04	45,3
Chính sách phát triển doanh nghiệp và làng nghề để tạo việc làm tại chỗ	3,40	1,03	44,0
Chính sách ưu đãi về thuế	3,37	1,04	41,4
Chính sách về đất đai	3,30	1,08	38,6
Chung	3,37	0,83	-

Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

Tỉ lệ thanh niên tham gia khảo sát đánh giá các chính sách hiện hành về đào tạo nghề, hỗ trợ tín dụng, tự tạo việc làm, ưu đãi thuế, đất đai đã đáp ứng được nhu cầu cần hỗ trợ của thanh niên đều chiếm dưới 50%, trong đó chính sách hỗ trợ tín dụng được đánh giá là đáp ứng tốt nhất cũng chỉ đạt tỉ lệ 45,3% người tham gia khảo sát đồng tình. Những con số thống kê trên đã phản ánh phần nào những hạn chế trong việc triển khai các chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp hiện nay, đồng thời cho thấy tầm ảnh hưởng nhất định của các chính sách hiện hành đối với việc khởi sự kinh doanh của thanh niên. Mặc dù các chính sách, chương trình, đề án về khởi nghiệp, việc làm được ban hành đã tạo hành lang pháp lý thúc đẩy khởi nghiệp, việc làm, góp phần giải quyết việc làm trong thanh niên. Tuy nhiên, quá trình ban hành và thực thi các chính sách còn nhiều tồn tại. Một số chính sách chủ yếu hướng vào hỗ trợ, khuyến khích, chưa rõ trách nhiệm của các đối tượng chịu sự điều chỉnh trực tiếp của chính sách, các chính sách tín

dụng còn thiếu gắn kết giữa cho vay vốn và hỗ trợ đầu vào tiếp cận thị trường, nên hiệu quả sử dụng vốn chưa cao... đã làm giảm hiệu quả việc hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp hiện nay.

Sự khác biệt về rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh của các đối tượng thanh niên khảo sát

Kết quả khảo sát ý kiến của thanh niên nông thôn và thanh niên đô thị cho thấy so với thanh niên đô thị, thanh niên nông thôn gặp nhiều trở ngại trong quá trình khởi sự kinh doanh hơn ($\bar{X}_{NT} = 3,52$; $\bar{X}_{DT} = 3,49$).

Có 6/12 vấn đề gây trở ngại lớn đối với thanh niên nông thôn khi khởi sự kinh doanh đạt điểm trung bình trên 3,5. Kết quả kiểm định T-test cũng cho thấy 4 nội dung khó khăn gồm: “Thiếu vốn để phát triển, mở rộng quy mô sản xuất”, “Thiếu kinh nghiệm trong kinh doanh”, “vốn xã hội còn yếu”, “Ý tưởng kinh doanh không thu hút được đầu tư” có sự khác biệt đáng kể về giá trị trung bình ở thanh niên nông thôn so với thanh niên đô thị.

Bảng 10. Rào cản của thanh niên trong quá trình khởi sự kinh doanh

Những rào cản	TNNT	TNĐT	p
Ý tưởng kinh doanh không thu hút được đầu tư	3,56	3,44	0,048*
Thiếu kinh nghiệm trong kinh doanh	3,75	3,62	0,014*
Vốn xã hội còn yếu	3,73	3,53	0,000*
Gia đình không ủng hộ	2,90	3,16	0,000*
Không tìm được đối tượng hợp tác khởi nghiệp	3,45	3,47	0,760
Chưa có định hướng lĩnh vực kinh doanh rõ ràng	3,39	3,47	0,148
Thiếu vốn để phát triển, mở rộng quy mô sản xuất	3,82	3,64	0,001*
Thiếu kinh nghiệm điều hành hoạt động của doanh nghiệp	3,72	3,64	0,127
Không được hỗ trợ về thuế	3,42	3,45	0,567
Không có mặt bằng để hoạt động kinh doanh	3,47	3,48	0,847
Không tiếp cận được với các nguồn vốn ưu đãi	3,56	3,46	0,098
Không có các chính sách ưu đãi đặc thù của địa phương	3,46	3,49	0,649
Chung	3,52	3,49	0,386

* Khác biệt có ý nghĩa thống kê ở mức 0,05.

Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

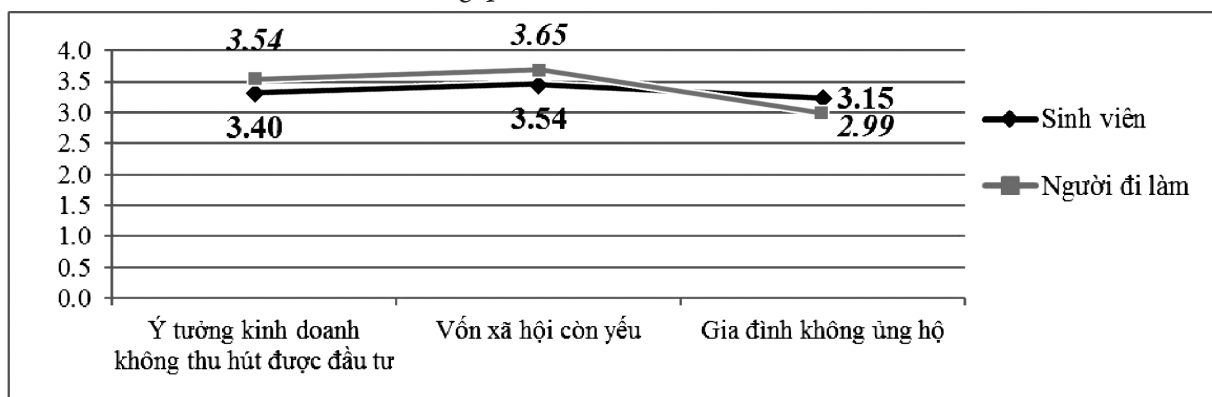
Dữ liệu khảo sát cũng cho thấy có sự khác biệt về rào cản đối với thanh niên sinh sống tại khu vực đô thị so với thanh niên nông thôn về sự ủng hộ của gia đình cho việc khởi sự kinh doanh ($p=0,000$). Theo đó, thanh niên ở đô thị đánh giá rào cản của họ trong quá trình khởi sự kinh doanh do thiếu sự ủng hộ của gia đình cao hơn so với thanh niên nông thôn.

Như vậy, ở thanh niên nông thôn, rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh có thể thấy rõ hơn so với thanh niên đô thị, trong đó yếu tố về vốn (gồm cả vốn tài chính và vốn xã hội) và tri thức, kinh nghiệm trong vấn đề khởi sự kinh doanh là những điểm hạn chế đối với họ hiện nay. Đối với thanh niên nông thôn, ý tưởng, khát vọng làm giàu luôn sẵn có tuy nhiên, ngoài kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh rất

bài bản, thuyết phục nhưng khi ra ngân hàng rất khó được chấp thuận bởi họ chẳng có gì để thế chấp. Kết quả khảo sát cũng gợi mở cho vấn đề cần quan tâm đến khởi nghiệp trong thanh niên nói chung, nhất là thanh niên nông thôn vì họ là lực lượng tiên phong trong quá trình phát triển nông thôn hiện nay.

Ngoài sự khác biệt giữa các đối tượng thanh niên ở các khu vực sinh sống khác nhau về rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh, dữ liệu nghiên cứu cũng cho thấy sự khác biệt ở sinh viên và người đi làm khi đánh giá về những rào cản như: *Ý tưởng kinh doanh không thu hút được đầu tư* ($p=0,01$), *vốn xã hội còn yếu* ($p=0,025$) và *gia đình không ủng hộ* ($p=0,008$). Đối với sinh viên hiện nay, rào cản đến từ phía gia đình đạt giá trị trung bình cao hơn so với người đi làm.

Hình 2. Sự khác biệt về trong đánh giá của sinh viên và người đi làm về một số rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh



Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

Trong nghiên cứu này, tác giả chưa tìm thấy mối liên hệ giữa yếu tố nghề nghiệp của bố mẹ (truyền thống gia đình) với những rào cản của thanh niên trong quá trình khởi sự kinh doanh. Điều đó cũng đồng nghĩa rằng, không có sự khác biệt đáng kể giữa thanh niên xuất thân từ gia đình có truyền thống kinh doanh với các thanh niên khác trong việc gặp phải những khó khăn trong quá trình khởi sự kinh doanh, kể cả từ sự ủng hộ từ phía gia đình.

Mối quan hệ giữa rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh và việc giáo dục khởi sự kinh doanh cho thanh niên

Xuất phát từ những rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh của thanh niên ngoài yếu tố về vốn tài chính, chính sách hỗ trợ của địa phương và nhà nước, một trong những yếu tố có ảnh hưởng đến việc khởi sự kinh doanh của thanh niên hiện nay đó chính là vốn

tri thức và kinh nghiệm. Vấn đề này chỉ có thể khắc phục được thông qua hoạt động giáo dục khởi sự kinh doanh. Kết quả phân tích dữ liệu cho thấy có mối quan hệ giữa rào cản của thanh niên trong quá trình khởi sự kinh doanh và việc giáo dục khởi sự kinh doanh ($p = 0,000$; $r = 0,278$).

Xu hướng chung, thanh niên tham gia khảo sát đều đồng tình cho rằng cần thiết phải có hoạt động giáo dục khởi sự kinh doanh trong nhà trường, cụ thể ở các phát biểu như: *Trường học có nhiều hơn các chương trình đào tạo về kinh doanh và khởi sự kinh doanh sẽ giúp sinh viên khởi nghiệp tốt hơn* ($\bar{X}=3,84$), *Khởi sự kinh doanh nên được dạy ở trường phổ thông/ đại học* ($\bar{X}=3,78$). Đây là hai nội dung có điểm trung bình cao nhất trong số các phát biểu liên quan đến việc giáo dục khởi sự kinh doanh. Mặt khác, đánh giá về việc *Các khóa học ở trường đại học đã chuẩn bị tốt cho việc*

khởi sự kinh doanh của chúng tôi ($\bar{X}=3,38$) đạt điểm trung bình thấp nhất. Rõ ràng, sự thiếu hụt của việc giáo dục khởi sự kinh doanh trong nhà trường hiện nay là một trong những cản trở đối với thanh niên trong quá trình khởi sự kinh doanh.

Kết quả kiểm định Chi-square cho thấy, có mối liên hệ giữa các đối tượng được khảo sát theo nghề nghiệp, khu vực sinh sống với thái độ về vấn đề giáo dục khởi sự kinh doanh cho thanh niên hiện nay. Trong đó, xấp xỉ 70% thanh niên nông thôn và những người đã đi làm cho rằng *Trường học có nhiều hơn các*

chương trình đào tạo về kinh doanh và khởi sự kinh doanh sẽ giúp sinh viên khởi nghiệp tốt hơn và Khởi sự kinh doanh nên được dạy ở trường phổ thông/ đại học. Ngoài ra, xấp xỉ 60% đồng tình với việc *Khởi sự kinh doanh nên là khóa học bắt buộc để kích lệ tinh thần khởi nghiệp trong trường học.* Như vậy, những người đã có trải nghiệm và thanh niên khu vực nông thôn là đối tượng có thái độ tích cực, thể hiện rõ nét xu hướng ủng hộ vấn đề giáo dục khởi sự kinh doanh cho thanh niên hiện nay.

Bảng 11. Thái độ đồng tình của thanh niên đối với vấn đề giáo dục khởi sự kinh doanh

	Nghề nghiệp		Đối tượng khảo sát		P
	Sinh viên	Người đi làm	TN nông thôn	TN đô thị	
Khởi sự kinh doanh nên được dạy ở trường phổ thông/ đại học	59,0	66,4	67,3	61,0	0,000
Nếu có cơ hội tôi sẽ chuyển sang học chuyên ngành khởi sự kinh doanh	43,6	62,6	64,0	49,3	0,000
Khởi sự kinh doanh nên là khóa học bắt buộc để kích lệ tinh thần khởi nghiệp trong trường học	43,6	59,0	59,6	48,6	0,000
Trường học có nhiều hơn các chương trình đào tạo về kinh doanh và khởi sự kinh doanh sẽ giúp sinh viên khởi nghiệp tốt hơn	63,0	67,5	69,9	63,0	0,000
Các khóa học ở trường đại học đã chuẩn bị tốt cho việc khởi sự kinh doanh của chúng tôi	38,9	49,1	50,2	41,8	0,000

Nguồn: Tổng hợp kết quả xử lý dữ liệu

Ở nước ta, hệ thống giáo dục chưa chú trọng việc khơi dậy tinh thần khởi nghiệp cho thế hệ trẻ. Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông chưa được trang bị những nguyên lý cơ bản về kinh tế học và tiếp cận thực tiễn về kinh doanh. Phần lớn học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học, thậm chí không ít sinh viên sau khi tốt nghiệp đại học vẫn chưa có ý niệm đầy đủ về lập thân, lập nghiệp. Hơn nữa, các chương trình giáo dục - đào tạo ở các cấp chỉ nặng trang bị kiến thức, kỹ năng để trở thành người làm thuê hơn là làm chủ (Tâm, 2018). Đây cũng chính là một trong những nguyên nhân dẫn đến tinh thần khởi sự kinh doanh của thanh niên còn chưa cao. Đồng thời, họ cũng gặp những trở ngại nhất định trong quá trình khởi sự kinh doanh do không được đào tạo các kiến thức nền tảng về kinh doanh. Do đó, việc đưa nội dung khởi nghiệp vào chương trình giáo dục phổ thông để sớm hình thành tinh thần khởi nghiệp cho giới trẻ là điều cần thiết. Bài học từ các quốc gia phát triển trên thế giới cho thấy, ý chí tự làm chủ của con người phải được tôi

luyện thông qua giáo dục và xã hội từ khi còn nhỏ. Vì vậy, việc cải cách hệ thống giáo dục từ phổ thông đến đại học theo hướng gắn giáo dục - đào tạo với hoạt động thực tiễn, để cao tinh thần làm chủ, thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp là điều kiện tiên quyết để bản thân mỗi người hình thành ý chí tự thân lập nghiệp.

5. Kết luận

Những phân tích trên từ kết quả điều tra của tác giả cho thấy, những rào cản về mặt tâm lý, năng lực của bản thân, tác động gia đình và môi trường bên ngoài trong đó có ảnh hưởng của môi trường kinh doanh, nhất là các cơ chế, chính sách hiện hành có mối liên hệ với dự định khởi sự kinh doanh của thanh niên nói chung và thanh niên tỉnh Hải Dương nói riêng hiện nay. Dữ liệu nghiên cứu cũng chỉ ra mối liên hệ giữa những rào cản trong quá trình khởi sự kinh doanh của thanh niên với dự định khởi sự kinh doanh của họ, thái độ của họ đối với hoạt động giáo dục khởi sự kinh doanh hay mức độ đáp ứng của các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp hiện nay.

Nhìn chung, thanh niên đều gặp phải những khó khăn trong quá trình khởi sự kinh doanh trong đó, những yếu tố có ảnh hưởng lớn đối với thanh niên khởi nghiệp đó là yếu tố về bản thân như thiếu kinh nghiệm, năng lực, tri thức về kinh doanh. Mặt khác, yếu tố chính sách hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp cũng được đánh giá ở mức độ quan trọng nhất định ảnh hưởng đến hoạt động khởi sự kinh doanh của thanh niên hiện nay. Đánh giá về khó khăn chung trong quá trình khởi sự kinh doanh,

không có sự khác biệt đáng kể giữa các đối tượng thanh niên khác nhau về các đặc điểm nhân khẩu học như giới tính, nghề nghiệp, khu vực sinh sống hay đặc điểm về truyền thống kinh doanh của gia đình. Mặc dù vậy, khi đánh giá từng yếu tố riêng biệt gây cản trở đến quá trình khởi sự kinh doanh của thanh niên, có thể nhận thấy rõ nét thanh niên nông thôn là đối tượng có nhu cầu khởi nghiệp cao nhưng đồng thời cũng gặp phải nhiều rào cản khi khởi nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hòa, Đ.V. (2014). *Tinh thần Khởi nghiệp kinh doanh*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- ILO. (2006). *Stimulating Youth Entrepreneurship: Barriers and incentives to enterprise start-ups by young people*. SEED Working Paper No. 76. https://www.ilo.org/empent/Publications/WCMS_094025/lang--en/index.htm.
- Katono, I.W., Heintze, A. & Byabashaija, W. (2010). *Environmental factors and graduate start up in Uganda*. http://ucudir.ucu.ac.ug/xmlui/bitstream/handle/20.500.11951/48/Katono_Environmental%20Factors%20and%20Graduate%20Start%20Up%20in%20Uganda_2010.pdf?sequence=1&isAllowed=y
- Tâm, N.T.T. (2018). *Phân tích thực trạng tinh thần khởi nghiệp của doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ hội nhập*. <http://tapchicongthuong.vn/bai-viet/phan-tich-thuc-trang-tinh-than-khoi-nghiep-cua-doanh-nhan-viet-nam-trong-thoi-ky-hoi-nhap-57547.htm>
- Tuân, Đ. (2018). *Thủ tướng “mở lòng” với sinh viên về khởi nghiệp*. <http://thutuong.chinhphu.vn/Home/Thu-tuong-mo-long-voi-sinh-vien-ve-khoi-nghiep/201610/25502.vgP>
- Tuấn, N.A. (2018). *Kết quả điều tra các yếu tố ảnh hưởng đến dự định khởi sự kinh doanh của thanh niên*.
- Vân, L.T.K. (2017). *Tạo lập môi trường khởi nghiệp - Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam*. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, số 9.
- VCCI. (2016). *Báo cáo chỉ số khởi nghiệp Việt Nam 2015*, Nhà xuất bản Giao thông vận tải, Hà Nội.
- VCCI. (2017). *Báo cáo thường niên doanh nghiệp Việt Nam 2016*, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.